

Tạp chí
CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Dạy và Học

NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2851 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 10/2022

■ **GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRƯỚC TÁC ĐỘNG CUỘC CÁCH MẠNG
CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

THE UNIVERSAL EDUCATION IN VIETNAM BEFORE IMPACT
OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

ĐẶNG THANH NGHĨ

■ **ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VIỆT NAM
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

BASIC AND COMPREHENSIVE INNOVATION OF VIETNAM'S EDUCATION
CURRENTLY FOLLOWING HO CHI MINH'S THOUGHT

ĐÀO PHƯƠNG ÁNH

■ **ĐỔI MỚI PHƯƠNG TIỆN KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ
TRONG GIẢNG DẠY ĐẠI HỌC**

INNOVATION OF TECHNOLOGY & TEACHING EQUIPMENTS IN A UNIVERSITY

LÊ VĂN LUẬN

■ **MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY - HỌC TIẾNG ANH
CHO HỌC SINH VÙNG NÔNG THÔN**

SOME MEASURES TO ENHANCE THE QUALITY OF ENGLISH TEACHING
AND LEARNING FOR STUDENTS IN RURAL

NGUYỄN THỊ HỒNG THỦY

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 10/2022

TỔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THƯ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình**

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

MUC LUC/ CONTENTS

- | | |
|---|----|
| • Đặng Thành Nghị: Giáo dục đại học Việt Nam trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>The universal education in vietnam before impact of the fourth industrial revolution</i> | 3 |
| • Đặng Thị Hồng Đào: Phương pháp Montessori cho giáo dục mầm non thời kỳ công nghệ 4.0/ <i>Montessori methodology for kindergarten education in the digital generation 4.0</i> | 5 |
| • Nguyễn Tuấn Anh: Bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu cho giảng viên trẻ ở Trường Đại học Chính trị trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp 4.0/ <i>Training subjects for industrial revolutions for journal teachers in political universities of industrial revolution 4.0</i> | 8 |
| • Đào Phương Ánh: Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Basic and comprehensive innovation of vietnam's education currently following ho chi minh's thought</i> | 10 |
| • Cấn Thanh Sơn: Tư tưởng Hồ Chí Minh về coi trọng xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam về chính trị: Ý nghĩa đối với xây dựng quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Ho chi minh city on construction construction consideration: meanings for construction the military in the current period</i> | 11 |
| • Nguyễn Đình Kiên: Bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho đội ngũ đảng viên ở Trường Đại học Chính trị theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Evolutionary ethics training for party members at the political university of ho chi minh ideology</i> | 14 |
| • Phạm Thị Thanh Huyền: Giáo dục tinh thần thượng tôn pháp luật theo tư tưởng Hồ Chí Minh cho sinh viên Việt Nam/ <i>Educating vietnamese students in the spirit of respecting the law according to ho chi minh's thought</i> | 15 |
| • Nguyễn Xuân Thanh: “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, Đảng viên: Ý nghĩa thực tiễn/ <i>President ho chi minh's testament on improving revolutionary ethics for cadres and party members and the practical significance</i> | 17 |
| • Nguyễn Văn Thoa: Học tập và làm theo chữ “Cần” của Chủ tịch Hồ Chí Minh để xây dựng phẩm chất “Vừa hồng”, “Vừa chuyên” cho giảng viên ở các trường quân đội/ <i>Studying and following President Ho Chi Minh's word “Need” to build the quality of “Just pink”, “Just specialized” for lecturers at military schools</i> | 20 |
| • Tống Văn Khoa: Góp phần tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về triết học giáo dục/ <i>Contribute to understanding ho chi minh's thoughts on the philosophy of education</i> | 22 |
| • Nguyễn Tiên Dũng: Một số giải pháp rèn luyện đạo đức cách mạng cho sinh viên Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Some solutions to training revolutionary medical for students of nam dinh university of nutrition following ho chi minh ideology</i> | 24 |
| • Bùi Văn Tuyển - Điều Thùy Linh: Giữ gìn, phát huy truyền thống dân tộc trong xây dựng nền văn hóa mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Preserving and promoting national traditions in building a new culture according to ho chi minh's thought now</i> | 26 |
| • Nguyễn Ngọc Hà: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc thống nhất giữa lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận ở các trường đại học/ <i>Applying ho chi minh's ideology on principle of unity between theory and practice in teaching theoretical subject at universities</i> | 29 |
| • Nguyễn Thị Phương Hoa: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn vào giảng dạy, học tập lý luận chính trị ở trường chính trị cấp tỉnh/ <i>Applying ho chi minh's thought on the unity between theory and practice in teaching and learning political theory at provincial political schools</i> | 31 |
| • Bùi Văn Lam: Tăng cường bồi dưỡng, truyền thụ kinh nghiệm giảng dạy các môn lý luận Mác - Lê-nin cho giảng viên trẻ ở trường quân đội/ <i>Enhancing fostering and imparting experience in teaching Marxist-Leninist theoretical subjects to young lecturers at military schools</i> | 33 |

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 10/2022

TỔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THƯ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

MUC LUC/ CONTENTS

- | | |
|---|----|
| • Nguyễn Nguyên Khoa: Giá trị tư tưởng luận điểm “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”/
<i>Ideological value of thesis “An ignorant nation is a weak nation”</i> | 35 |
| • Lương Minh Hằng: Lý luận và thực tiễn về mối quan hệ nhà nước, thị trường và xã hội trong
nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa/ <i>Theory and practice of relationship state,
market and social in the economy socialist oriented market</i> | 37 |
| • Hoàng Văn Tình: Đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật cấp Phân đội theo
hướng nâng cao năng lực thực hành ở các học viện, trường trong quân đội/ <i>Innovating and
improving the quality of tactical training at the detachment level towards improving practical
capacity in academies and schools in the army today</i> | 39 |
| • Phạm Thị Thu Phương: Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn Giáo dục chính trị ở
các trường cao đẳng nghề trong điều kiện hiện nay/ <i>Improve the quality of teaching and
learning political education subjects at vocational colleges in the current conditions</i> | 41 |
| • Vũ Bình Dương: Nâng cao hiệu quả hoạt động trinh sát thực địa trong vận động tập kích ở
địa hình trung du bắc bộ/ <i>Improving the efficiency of field respecting activities in the
agriculture activities in the north middle terrarium</i> | 43 |
| • Lê Thị Thái: Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới/
<i>Improving the efficiency of law disclosure and education in the new situation</i> | 45 |
| • Đinh Thị Thanh Hà: Nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục
lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam/ <i>Improve the quality and efficiency of research, compilation,
propaganda and education on the history of the communist party of vietnam</i> | 47 |
| • Phạm Văn Tuấn: Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật quân đội của sĩ quan trẻ ở đơn vị cơ sở
hiện nay/ <i>Raise awareness of military discipline of the young officer in the current base unit</i> | 49 |
| • Nguyễn Thị Khuyên: Một số yêu cầu về phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong
bồi dưỡng lí tưởng cách mạng cho học viên đào tạo ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Some
requirements on promoting the role of literature and arts in training the revolutionary ideas
for students training in current military organization schools</i> | 51 |
| • Lê Văn Luận: Đổi mới phương tiện kỹ thuật và công nghệ trong giảng dạy đại học/
<i>Innovation of technology & teaching equipments in a university</i> | 53 |
| • Vũ Bá Yên: Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ hậu cần trong bối cảnh hiện nay/
<i>Solutions to improve the quality of logistics staff in the current context</i> | 55 |
| • Lý Giang: Biện pháp tiến hành công tác Đảng, công tác chính trị của Tiểu đoàn trưởng
Bộ binh trong đánh địch xung phong ở địa hình trung du Bắc Bộ/ <i>Measures for implementation
of construction and construction of the minional battle chairman in the strategic environment
in the north mindar</i> | 57 |
| • Dương Ngọc Hùng - Nguyễn Phước Tín: Phương pháp kết hợp ứng dụng công nghệ VR trong
giảng dạy ngành Điện/ <i>Methods of combining the application of vr technology in teaching of
electricity</i> | 59 |
| • Nguyễn Thị Hồng Thúy: Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy - học tiếng Anh cho
học sinh vùng nông thôn/ <i>Some measures to enhance the quality of english teaching and
learning for students in rural</i> | 61 |
| • Doãn Văn Tuệ: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho bộ đội biên phòng trong bối cảnh hiện nay/
<i>Enhancing political bravery for the border guard duo in the current context</i> | 63 |
| • Trần Thị Hải: Chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ tại một số trường
đại học/ <i>English language outcome for non-English major students at several universities</i> | 65 |

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 10/2022

TỔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THƯ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện Manh Hùng

Giá: 38.000 đ

Day và Học

MUC LUC/ CONTENTS

- | | |
|---|-----|
| • Lê Bình Dương: Một số giải pháp bồi dưỡng tác phong chỉ huy cho cán bộ quản lý học viên trong các trường quân đội/ <i>Some solutions to training the type of chhu for student management officers in the courses military school currently</i> | 67 |
| • Lương Đình Toả: Nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay/ <i>Improving the quality of moral and lifestyle education for young people in the current period</i> | 70 |
| • Lê Văn Luận - Phan Thị Lê Hương: Phát triển nguồn lao động chất lượng cao - Giải pháp đột phá để phát triển lực lượng sản xuất ở nước ta hiện nay/ <i>Developing high quality labor force breakthrough solutions for development of productive force in vietnam</i> | 72 |
| • Dương Ngọc Diệp: Các giải pháp nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên trong giai đoạn hậu Covid-19/ <i>Some solutions to enhance students' problem solving skills in the post period of covid-19 pandemic</i> | 75 |
| • Lê Khắc Sự: Yêu cầu thực hành chiến đấu tạo thế của tiêu đoàn bộ binh vận động tiên công địch cơ động ở địa hình trung du/ <i>Requirements for create battle practice of mobile advertisement battle in the middle treatment</i> | 78 |
| • Nguyễn Thị Hồng Phương: Quan điểm của đảng về phát triển con người Việt Nam phát triển toàn diện trong thời kỳ đổi mới/ <i>The Party's view on human development Vietnam develops comprehensively in the doi moi period</i> | 79 |
| • Bùi Hải Thắng: Bàn về nâng cao văn hóa công vụ của cán bộ, công chức cơ sở/ <i>Discussion on enhancing public service culture of the facility officials</i> | 81 |
| • Hồ Thị Tuyết Nhung: Phát huy vai trò của giai cấp công nhân trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa/ <i>Promoting the role of the working class in current industrialization and modernization</i> | 83 |
| • Trần Mạnh Ngọc: Vai trò du luận tập thể trong xây dựng động cơ học tập của học viên sĩ quan cấp Phân đội/ <i>The role of collective practice in the learning motor building of students of teaching level</i> | 85 |
| • Trần Thanh Hanh: Giải pháp học tập nâng cao trình độ nhận thức khoa học quân sự Việt Nam trong tình hình mới/ <i>Learning solutions to improve confidential levels vietnam military science in a new situation</i> | 87 |
| • Lê Võ Đại: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học các môn khoa học cơ bản/ <i>Increase the application of information technology in teaching basic science female</i> | 89 |
| • Phạm Sang Đông: Giải pháp đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ quân đội theo tinh thần nghị quyết Đại hội XIII/ <i>Solutions for training, training, training staff the military in the spirit of the xiii congressional resolutions</i> | 91 |
| • Đoàn Quang Dũng: Cập nhật những xu hướng biến đổi trong quan hệ dân tộc vào giảng dạy học phần Công tác Quốc phòng an ninh/ <i>Updating changing trends in ethnic relations in the course teaching of national defense and security</i> | 94 |
| • Nguyễn Kiều Hoa: Thúc đẩy triển khai kế toán môi trường trong phát triển nền kinh tế xanh tại các doanh nghiệp Việt Nam/ <i>Promoting the implementation of environmental accounting in vietnamese enterprises to develop a green economy</i> | 96 |
| • Nguyễn Việt Anh - Nguyễn Minh Hiền: Mạng lưới xã hội trong quá trình tìm kiếm việc làm của sinh viên Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai sau khi tốt nghiệp/ <i>Social network in the job search of students after graduation of thainguyen university in laocai province</i> | 98 |
| • Trần Thị Vân Anh - Nguyễn Hoàng Trúc: Áp dụng quy tắc L'hospital cho tính đơn điệu và ứng dụng của nó/ <i>Apply l'hospital type rules for monotonicity and its application</i> | 101 |

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 10/2022

TỔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THƯ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình**

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

Day và Học

MỤC LỤC/ CONTENTS

- | | |
|--|-----|
| • Võ Thị Nga: Đổi mới phương pháp giảng dạy kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh cho học viên Trường Đại học Trần Quốc Tuấn/ <i>Innovation method of teaching reading skills english for students of tran quoc tuan university</i> | 104 |
| • Khuất Thị Minh Hiền: Chuyển đổi số trong dạy, học ngoại ngữ tại Trường Sĩ quan Phòng hóa: Thực trạng và giải pháp/ <i>Digital transformation in teaching and learning foreign languages at the chemical defense officer training college: reality and solutions</i> | 106 |
| • Lại Thị Nga Linh: Một số biện pháp tăng cường hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị trong nhiệm vụ giáo dục đào tạo ở Học viện Lực lượng/ <i>Some measures to strengthen party work and political work in the task of education and training at the Army Academy</i> | 108 |
| • Nguyễn Thị Thanh Bình: Bồi dưỡng năng lực tư duy sáng tạo cho học viên trong giảng dạy môn Toán cao cấp ở Trường Đại học Trần Quốc Tuấn/ <i>Training creative thinking capacity for students in teaching advanced mathematics at tran quoc tuan univeristy</i> | 109 |
| • Đinh Trọng Nam: Một số vấn đề đổi mới, nâng cao chất lượng tự học của học viên đào tạo cán bộ chính trị cấp Phân đội ở Trường Sĩ quan Chính trị/ <i>Some issues of innovation and improvement of the quality of self-study of sub-unit political cadres at the political officers training college</i> | 112 |
| • Nguyễn Quốc Chiến: Nâng cao chất lượng dạy học thực hành các học phần Giáo dục Quốc phòng An ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Trường Đại học Vinh/ <i>Improving the quality of practical defense and security education module teaching at vinh university's national defense and security training center</i> | 113 |
| • Lưu Văn Nam: Nâng cao kỹ năng nói cho học viên cao học ở Trường Sĩ quan Lực lượng 1/ <i>Improving the speaking skills for graduate students in the school of the lumpur 1</i> | 115 |
| • Vũ Thị Hồng: Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu thực tế của giảng viên Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I/ <i>Improve the quality of field trip research work for lecturers of people's security colleges i</i> | 118 |
| • Nghiêm Công Định: Nâng cao chất lượng giảng dạy các môn học quân sự cho sinh viên Trường Đại học Mỏ - Địa chất/ <i>Improving the quality of teaching military subjects for students of the open university of geology</i> | 120 |
| • Phan Hữu Mạnh: Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh ở Trường Sĩ quan Lực lượng 1/ <i>Some measures to improve the quality of english teaching in the school of quan luc quan 1</i> | 121 |
| • Võ Quốc Thái: Một số giải pháp nâng cao chất lượng quản lý đoàn viên ở các chi đoàn đại đội học viên Trường Sĩ quan Chính trị/ <i>Some solutions to improve the quality of management of union members in the cadet company youth brach at the political officer college today</i> | 123 |
| • Trần Văn Bình: Biện pháp phát triển phương pháp dạy học mới để nâng cao năng lực tư duy quân sự cho học viên Trường Đại học Trần Quốc Tuấn/ <i>Measures to develop new teaching methods to improve military thinking capacity for students of Tran Quoc Tuan University</i> | 125 |
| • Trần Thị Ngọc Lan: Một số bài tập phát triển sức mạnh trong môn Thể dục Aerobic cho sinh viên chuyên ngành khoa Giáo dục Thể chất, Trường Đại học Vinh/ <i>Some exercises to develop strength in aerobics for students majoring in physical education, Vinh University</i> | 127 |
| • Lê Rích Tô: Nâng cao chất lượng giảng dạy các môn thể dục, thể thao ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II/ <i>Improving teaching quality physical and sports education at the people's police college II</i> | 129 |
| • Khuất Quang Lập: Nâng cao chất lượng huấn luyện võ thuật cho học viên ở Học viện Biên phòng/ <i>Improving the quality of martial arts training for school current students at border academy</i> | 131 |

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 10/2022

TỔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THƯ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

học viên ở Trường Sĩ quan Chính trị/ *Prevention and anti-negative impacts on social network for students at the political university nowadays* 157
• Lê Duy Hiếu: Giáo dục truyền thống dân tộc Việt Nam cho sinh viên trong dạy học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Vinh/ *Vietnam traditional education for students in teaching national defense education - security at vinh university education center* 159

MUC LUC/ CONTENTS

- | | |
|---|-----|
| • Nguyễn Thị Nga - Hoàng Thị Giang: Nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị thông qua đổi mới phương pháp giảng dạy ở Trường Chính trị tỉnh Hà Nam/ <i>Improving the quality of political theory teaching through innovation in teaching methods at the Henan Provincial School of Politics</i> | 133 |
| • Hồ Thị Dũng: Nâng cao chất lượng dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Lục quân 1/ <i>Improve the quality of teaching social sciences and humanities at the army officer college no1</i> | 136 |
| • Triệu Thu Thủy: Một số giải pháp nâng cao năng lực tiếp cận và xử lý thông tin trên mạng xã hội của cán bộ, giảng viên, học viên tại Trường Đại học Chính trị/ <i>Some solutions to enhance the capacity of accessing and processing information on social networks of cadres, lecturers, cadets at the political university</i> | 139 |
| • Lê Thị Hiền: Giải pháp nâng cao năng lực khai thác thông tin trên mạng Internet của học viên Trường Đại học Trần Quốc Tuấn/ <i>Solutions to improve information mining capacity on internet of students of tran quoc tuan university</i> | 141 |
| • Bùi Thành Minh: Một số giải pháp nhằm nâng cao ý thức học tập môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh cho sinh viên Trường Đại học Tiền Giang trong giai đoạn hiện nay/ <i>Some solutions to enhance current learning awareness in defence and security education for students at tien giang university</i> | 143 |
| • Vũ Quang Duy: Nâng cao chất lượng huấn luyện bắn súng ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân 1/ <i>Improve the quality of gun training in people's police colleges 1</i> | 145 |
| • Hoàng Thị Tuyết: Phương pháp dạy học hợp tác, sự vận dụng trong dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở Học viện Kỹ thuật Mật mã/ <i>Collaborative teaching method, application in teaching social sciences and humanities at Institute of Cryptography</i> | 147 |
| • Nông Ngọc Thạch: Một số giải pháp phát triển kỹ năng tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn cho học viên Trường Sĩ quan Thông tin theo hướng chuyên đổi số/ <i>Some solutions to develop students's self-study skills in social sciences and humanities school of information in digital transfer</i> | 148 |
| • Chu Đức Tuấn: Một số biện pháp nâng cao năng lực thực tiễn cho giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Lực quân 1/ <i>Some advanced measures practical capacity for social science teachers and humanity in the school of the overview of luc quan 1</i> | 150 |
| • Đinh Văn Hạnh: Nâng cao chất lượng giảng dạy võ thuật công an nhân dân cho học viên đào tạo hệ vừa làm vừa học ở Học viện An ninh nhân dân/ <i>Improve the quality of teaching people's public security martial arts for students training work and learning system in people's security academy</i> | 152 |
| • Trần Tân Thành: Giải pháp nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học viên Trường Đại học Cảnh sát nhân dân/ <i>Solutions to improve english competence for students of people's police university</i> | 154 |
| • Đỗ Công Tài: Biện pháp nâng cao chất lượng chuẩn bị và thực hành huấn luyện các bài bắn súng bộ binh cho học viên Trường Sĩ quan Lực quân 1/ <i>Measures to improve the quality of preparation and practice training of federal gun stories for students school of officer of luc quan 1</i> | 155 |
| • Lương Ngọc Khánh - Đoàn Quang Trung: Phòng, chống tác động tiêu cực trên mạng xã hội cho học viên ở Trường Sĩ quan Chính trị/ <i>Prevention and anti-negative impacts on social network for students at the political university nowadays</i> | 157 |
| • Lê Duy Hiếu: Giáo dục truyền thống dân tộc Việt Nam cho sinh viên trong dạy học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Vinh/ <i>Vietnam traditional education for students in teaching national defense education - security at vinh university education center</i> | 159 |

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT THÁNG 10/2022

TỔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THƯ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Manh Hùng

Giá: 38.000 đ

MỤC LỤC/ CONTENTS

- | | |
|--|-----|
| • Phạm Công Đức: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền của người dân tộc thiểu số tại Tòa án Nhân dân huyện M'đrăk, tỉnh Đăk Lăk/ <i>Some solutions to effectively protecting the rights of ethnic minorities at m'drăk district people's court, dak lak province</i> | 161 |
| • Vũ Thị Thu Phương: Giải pháp nâng cao chất lượng học môn tiếng Anh cho sinh viên của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định/ <i>Solutions to enhance the quality of english learning for students of nam dinh university of nutrition</i> | 163 |
| • Trịnh Văn Quy: Từ lý luận hàng hóa sức lao động của C.Mác: Vận dụng vào nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa/ <i>From the theory of goods, c. marx's labor force, applied to improving the quality of human resources of the current thanh hoa provincial school of politics</i> | 165 |
| • Nguyễn Chí Công: Một số yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin vào chuẩn bị giảng bài lý thuyết bắn ở khoa Bắn súng Trường Sĩ quan Lục quân 1/ <i>Some requirements for the application of information technology in preparation for fire theory leadership in gun fire department school of officer 1</i> | 167 |
| • Lê Nhất: Tăng cường hoạt động giao tiếp, hợp tác giữa giảng viên và học viên trong quá trình giảng dạy các môn Khoa học tự nhiên ở Trường Đại học Trần Quốc Tuấn/ <i>Increasing communication and cooperation activities between teachers and students in the teaching of natural science at tran quoc tuan university</i> | 169 |
| • Lê Na: Trách nhiệm của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về thắng lợi của Cách mạng Tháng 8 năm 1945/ <i>The responsibility of lecturers of the Thanh Hoa Provincial School of Politics in the struggle to preserve the ideological foundation of the Party on the victory of the August Revolution, 1945</i> | 171 |
| • Huỳnh Quốc Bình: Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo tại bộ môn Kỹ thuật Xây dựng - Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Quality accreditation of training program at the department of civil engineering - tien giang university</i> | 173 |
| • Lê Rích Tô: Phát triển phong trào thể dục thể thao tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II/ <i>Development of the sports movement at people's police colleges ii</i> | 175 |
| • Nguyễn Mạnh Trưởng: Giải pháp nâng cao hiệu quả tự học, tự rèn luyện môn quốc phòng và an ninh cho sinh viên của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định/ <i>Solutions to improve efficient effectives of subjects of condition and security for students of nam dinh university of nursing</i> | 177 |
| • Hoàng Thanh Hương: Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng, khoa giảng viên và đơn vị quản lý học viên trong tổ chức nghiên cứu, giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Pháo binh/ <i>Promoting the roles and responsibilities of the functional departments, faculties and cadet management units in researching and teaching social science and humanity in the college of artillery officer's training</i> | 179 |
| • Nguyễn Trung Thành: Tăng cường sự phối hợp các chủ thể nhằm nâng cao chất lượng học tập tiếng Anh của học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 1/ <i>Enhanced coordination of advanced target subjects quality of students' english learning in the school of the lục quan 1 currently</i> | 181 |
| • Nguyễn Ngọc Thành: Hình thành thói quen tốt cho học viên đào tạo cán bộ chính trị cấp Phân đội ở Trường Đại học Chính trị/ <i>Some solutions for forming good habits, giving bad habits for cadets of train political cadres of the political university</i> | 183 |
| • Nguyễn Thị Ngọc Yến: Những kỹ năng mềm cần thiết đối với sinh viên Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Needed soft skills for students of tien giang university</i> | 186 |
| • Nguyễn Xuân Trường - Hoàng Phương Nam: Một số biện pháp nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục Khoa học Xã hội và Nhân văn ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Some measures to improve the implementation quality of the Humanities and Social Sciences Education Program at the Academy of Air Defense - Air Force</i> | 188 |

- Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
 - Điện thoại: 0983081976 Địa chỉ thư điện tử: dvh_nn@yahoo.com
 - Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



TỔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THỦ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

MỤC LỤC/ CONTENTS

- | | |
|--|-----|
| • Nguyễn Văn Huyên: Giải pháp nâng cao chất lượng môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh cho sinh viên của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định/ <i>Solutions to improve the quality of national defense - security for students of nam dinh university of nutrition</i> | 190 |
| • Lê Xuân Định: Tù nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Đảng trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng: Vận dụng vào giảng dạy môn Giáo dục Chính trị ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I/ <i>From the party buging tasks and solutions in the document of the 13th party congress, application to teaching political education subjects in people's police colleges i</i> | 192 |
| • Nguyễn Văn Hòa: Biện pháp định hướng chính trị trong giảng dạy của giáo viên ở Trường Trung cấp Biên phòng 1/ <i>Political strategic measures in teaching of the teacher at the bird international high school 1</i> | 195 |
| • Lương Hoàng Quý: Sử dụng kỹ thuật tia chớp trong giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Cao đẳng An ninh nhân dân I/ <i>Using lightning technique in teaching political theory at people's security colleges i</i> | 198 |
| • Nguyễn Vũ Liệu: Vận dụng phương pháp học từ vựng tiếng Anh theo ngữ cảnh cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 1/ <i>Using english vocabulary learning methods concept for school students of lu quan 1</i> | 198 |
| • Nguyễn Thị Tường - Vũ Thị Việt Hương: Nghiên cứu thái độ của sinh viên sư phạm chuyên ngành tiếng Anh Trường Đại học Vinh đối với hướng tiếp cận học tập qua các thiết bị máy tính/ <i>Research on the attitude of english teaching students specialized in the english university of glory university to access to learning through computer devices</i> | 201 |
| • Nguyễn Đình Thanh Tùng: Lựa chọn các bài tập phát triển sức mạnh tốc độ kỹ thuật tân công bằng tay cho học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trong tập luyện môn Võ thuật công an nhân dân/ <i>Selecting exercises to develop strength, speed, and manual attack techniques for students of the University of Fire Prevention in the practice of People's Martial Arts</i> | 203 |
| • Nguyễn Văn Đại: Vai trò của giảng viên quân sự trong huấn luyện trên thao trường bắn tập ở Trường Đại học Trần Quốc Tuấn/ <i>The role of military teacher in training on sports in training school at tran quoc tuan university</i> | 206 |
| • Nguyễn Đình Lưu: Vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong học phần Lịch sử Chiến tranh và Nghệ thuật quân sự tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Trường Đại học Vinh/ <i>Application of project-based learning methods in war history and military art modules at vinh university's national defense and security training center</i> | 207 |
| • Cao Thị Hà: Xây dựng bài tập liên hệ thực tiễn vào lĩnh vực quân sự trong dạy, học môn Hoá học cho học viên cử tuyển ở Trường Sĩ quan Lục quân 1/ <i>Build practical contact exercises in the military sector in teaching and learning chemistry for recruited students in the school of the lumpur 1</i> | 210 |
| • Lê Xuân Định: Vận dụng nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I/ <i>Applying resolutions of the xiii congress of the party to teaching ho chi minh city in people's police colleges I</i> | 212 |
| • Nguyễn Văn Tiến: Yêu cầu đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục đào tạo ở Trường Sĩ quan Pháo binh/ <i>Requirements for innovation of results inspection and assessment education and training in the architecture school</i> | 215 |
| • Trần Hữu Thành: Nghiên cứu lựa chọn bài tập nhằm nâng cao kỹ thuật phỏng câu cho sinh viên Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Selecting exercises for improving clear technique for students at tien giang university</i> | 217 |
| • Ngô Mạnh Thắng: Nghiên cứu thực trạng và giải pháp giáo dục lòng yêu nước trong dạy học môn Giáo dục Quốc phòng cho học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy/ <i>Research of the situation and solutions of education for patienty in teaching of defense education for students of the university of fire prevention and fighting</i> | 220 |

- Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
 - Điện thoại: 0983081976 Địa chỉ thư điện tử: dvh_nn@yahoo.com
 - Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 10/2022

TÔNG BIÊN TẬP

Tô Quang Phán

**PHÓ TỔNG THƯ KÝ
PHỤ TRÁCH
BAN TẠP CHÍ IN
Nguyễn Huy Minh**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

MỤC LỤC/ CONTENTS

- | | |
|--|-----|
| • Phan Thị Thu Thủy: Cải cách thủ tục hành chính tại Ủy ban Nhân dân huyện Gia Lâm/
<i>Administrative procedure reform at the people's committee of gia lam district</i> | 224 |
| • Lê Thị Lan: Các hội phụ nữ cơ sở Trường Sĩ quan Đặc công đẩy mạnh các hoạt động thi đua Kỷ niệm 92 năm Ngày phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2022)/ <i>Humanity of construction organization is powerfully competition activities to celebrate 92 years of vietnam women's education (october 20, 1930-20/10/2022)</i> | 227 |
| • Nguyễn Văn Thắng: Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về du lịch tại tỉnh Khánh Hòa/
<i>Improving the efficiency of state management of tourism in khanh hoa province</i> | 228 |
| • Đặng Tiến Dũng - Nguyễn Thị Ngọc Dinh: So sánh một số giống lúa trong vụ mùa năm 2021 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình/ <i>Comparison of some rice varieties in summer 2021 in quarter district thai binh province</i> | 231 |
| • Trần Thanh Tâm: Vận dụng phương pháp dạy học vi mô trong dạy học học phần Phương pháp cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình/ <i>Applying micro-teaching methods in teaching the module on methods for preschool children to familiarize themselves with literary works for students of Kindergarten education at Thai Binh College of Pedagogy</i> | 234 |
| • Lý Hồng Nguyệt Quê: Một số biện pháp giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi trong trò chơi xây dựng/ <i>Measures to educate cooperation skills for 4-5 year-old kindergarteners in the word-construction game</i> | 237 |
| • Đoàn Thành Vân: Vận dụng phương pháp dạy học động não trong dạy học học phần Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình/ <i>Applying brainstorming teaching methods in teaching the module on methods for preschool children to get acquainted with literary works for students of early childhood education major at thai binh college of pedagogy</i> | 240 |
| • Nguyễn Thị Kim Hoa: Những nghiên cứu về tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở trường mầm non/ <i>Research on organizing activities to exploring the environment for children 5 - 6 ages in kindergarten</i> | 242 |
| • Nguyễn Thị Xuân Anh: Giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi qua hoạt động vui chơi tại trường mầm non/ <i>Research on emotional education and social skills for preschool children 5 - 6 years old by playtime activities at preschool</i> | 245 |
| • Nguyễn Thị Minh Hung: Về một số yếu tố thống kê và xác suất trong các bộ sách giáo khoa môn Toán lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018/ <i>About some statistical factors and probability in the grade 2 grade math books under the general education program 2018</i> | 248 |
| • Nguyễn Văn Khanh: Sử dụng các trò chơi vận động nhằm nâng cao hiệu quả môn Bơi - Giáo dục tăng cường cho học sinh Khối 2 - Trường TH-THCS Trường THSP Nghê An/ <i>Use movement games to improve the effectiveness swimming is an intensive education for students of grade 2. Elementary school, junior high school, Nghe An pedagogical practice school</i> | 250 |
| • Nguyễn Thị Thanh Huyền - Đồng Thị Bích Hồng: Thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn Bóng đá trong các trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh/ <i>The current situation and proposed solutions to develop the exercise movement football in local junior high schools tu son city, bac ninh province</i> | 253 |
| • Đậu Thị Kim Quyên: Một số sai lầm học sinh thường mắc phải khi giải bài tập về các kim loại đặc biệt như Cr, Sn, Al, Zn thuộc chương trình hóa học bậc THPT/ <i>Some mistakes students already make when working on exercises on special methods like cr, sn, al, zn high school program</i> | 256 |

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY CÁC MÔN HỌC QUÂN SỰ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

NGHIÊM CÔNG ĐÌNH

Khoa GDQP, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Ngày nhận bài: 20/09/2022; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 29/09/2022; Ngày duyệt đăng: 12/10/2022

ABSTRACT

Evaluating the learning outcomes of subjects in general and military subjects in particular for students at the University of Mining and Geology is an important issue, in order to evaluate the actual results of the process. teaching program.

Key words: Advanced, quality, military, students.

Dánh giá kết quả học tập các môn học nói chung, các môn học quân sự nói riêng cho sinh viên ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, nhằm đánh giá thực chất kết quả của quá trình dạy học. Qua đó, phát hiện những hạn chế, bất cập làm cơ sở để các cơ quan chức năng có liên quan, khoa giáo viên và đơn vị kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện nội dung, chương trình đào tạo; nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường trong giai đoạn mới.

I. ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN

Đổi mới chương trình đào tạo, nội dung, phương pháp huấn luyện có vị trí, vai trò quan trọng trong tổ chức, điều hành, duy trì và thực hiện các hoạt động dạy học nhằm bảo đảm sự thống nhất từ Nhà trường đến các cơ quan chuyên môn, khoa giáo viên, bộ môn và đơn vị. Vì vậy, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp huấn luyện cần tập trung một số vấn đề sau:

1. Đổi mới chương trình đào tạo

Xây dựng chương trình huấn luyện phải quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo trong GD-ĐT của lãnh đạo, chỉ huy các cấp, phương châm GD-ĐT "Cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu", nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò và tính đặc thù của từng môn học quân sự, nắm chắc các hình thức, phương pháp thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập. Có sự kế thừa và phát triển, vận dụng kinh nghiệm truyền thống với những tiến bộ khoa học - công nghệ để nghiên cứu lựa chọn, đề xuất xây dựng chương trình đào tạo, kế hoạch huấn luyện khoa học, lôgic và có tính khả thi cao, không có sự chồng chéo các nội dung trong giảng dạy cũng như ôn, thi (kiểm tra) các môn học. Xây dựng chương trình, đề mục cần xác định thời lượng ôn, thi (kiểm tra) phù hợp, vận dụng hình thức thi (kiểm tra) khoa học, chính xác.

2. Đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện

Nắm vững kiến thức cơ bản của các môn học quân sự thông qua hoạt động học tập và ôn luyện là cơ sở để hình thành và phát triển tư duy, khả năng nhận thức, kỹ năng vận dụng sáng tạo của sinh viên; điều đó được đánh giá, kiểm nghiệm thông qua hoạt động thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập. Đề đổi mới nội dung huấn luyện, các cơ quan chức năng của Nhà trường cần kết hợp với các khoa giáo viên, bộ môn rà soát, đề xuất, điều chỉnh, bổ sung và chuẩn hóa nội dung huấn luyện cho từng đối tượng học viên theo chuyên ngành đào tạo, phù hợp với đặc thù của từng môn học quân sự, bảo đảm sự cân đối về nội dung trong các học phần, môn học theo hướng giám thời gian lên lớp lý thuyết, tăng thời gian huấn luyện thực hành sát với điều kiện tác chiến mới. Từ đó, xác định nội dung thi (kiểm tra) bao đảm tính toàn diện, đánh giá trình độ nhận thức của học viên một cách tổng hợp và phản ánh được tổng thể khối lượng kiến thức của học phần, môn

học hoặc khóa học. Đồng thời, chú trọng đề cao hướng phát triển trí tuệ, tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng trong thực tiễn hoạt động quân sự. Đòi hỏi sinh viên phải ôn luyện toàn diện để có được kiến thức tổng hợp và sâu sắc nhất. Tránh hiện tượng "học tủ, học lệch", thụ động trong học tập và ôn thi (kiểm tra).

II. BỒI DƯỠNG NÂNG CAO NĂNG LỰC, TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ CHO ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

Chất lượng ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập chịu sự tác động của nhiều yếu tố như: Phẩm chất, năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên, bảo đảm cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống thao trường, bài tập, tài liệu... Trong đó, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giảng viên có ý nghĩa rất quan trọng góp phần nâng cao chất lượng nâng cao chất lượng ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập các môn học quân sự cho sinh viên ở Trường ĐH Mỏ địa chất. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên không chỉ là yêu cầu của quá trình giảng dạy mà còn là yêu cầu đòi hỏi của quá trình thực hiện nhiệm vụ ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập cho sinh viên. Do đó, đề bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên trong ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập các môn học quân sự cần tập trung một số biện pháp sau:

1. Giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp

Thực tiễn trong những năm qua, Nhà trường luôn quan tâm bồi dưỡng xây dựng đội ngũ giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết yêu nghề, có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ. Tuy nhiên, trước yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sự phát triển của Nhà trường trong giai đoạn mới, đòi hỏi đội ngũ giảng viên phải nâng cao bản lĩnh chính trị, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới của đất nước; nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng. Từ đó, thông qua quá trình giảng dạy cũng như ôn, thi (kiểm tra) đánh giá kết quả học tập, giáo dục cho học viên không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, tuyệt đối tin tưởng vào quan điểm, đường lối NTQS của Đảng, sức mạnh và trí tuệ con người Việt Nam; đề cao cảnh giác làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù.

Để giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giảng viên đem lại hiệu quả thiết thực, cần phải căn cứ vào đặc thù nhiệm vụ của từng khoa giáo viên, bộ môn trong từng giai đoạn huấn luyện, đổi tượng cụ thể để vận dụng các hình thức, phương pháp giáo dục cho phù hợp (có thể kết hợp giữa giáo dục chung với giáo dục riêng, giáo dục trực tiếp hoặc gián tiếp). Trong đó cần giáo dục cho đội ngũ giảng viên đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ, thuận lợi và khó khăn của Nhà trường, khoa và bộ

(Xem tiếp trang 135)

sẽ tạo ra chất lượng, hiệu quả mới của phương pháp dạy học. Ngày nay, trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, nhất là sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thì phương pháp giảng dạy của đội ngũ nhà giáo càng đòi hỏi phải phát triển theo hướng phát huy chức năng tổ chức, điều khiển quá trình dạy học của người dạy để nâng cao tính tích cực nhận thức của người học. Việc sử dụng phương tiện dạy học, nhất là các phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại vào giảng dạy sẽ tạo ra chất lượng dạy học cao hơn. Vì vậy, việc đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật và phương tiện dạy học có vai trò rất to lớn trong thực hiện phương pháp giảng dạy và đổi mới phương pháp giảng dạy.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 120)

môn. Động viên giảng viên phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập, nghiên cứu khoa học, không ngừng tích luỹ kinh nghiệm giảng dạy để nâng cao trình độ, năng lực sư phạm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kiên quyết đấu tranh với nhận thức lệch lạc, hành vi tiêu cực vi phạm phẩm chất đạo đức, tư cách người thầy trong giảng dạy cũng như ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập cho học viên.

2. Bồi dưỡng năng lực sư phạm

Bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm là vấn đề cơ bản, cốt lõi của các khoa giáo viên, bộ môn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên trong giảng dạy cũng như ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập. Đội ngũ giảng viên trực tiếp tham gia ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập, đó là những người thầy có kiến thức sâu rộng, chuyên môn vững vàng, mâu mực về đạo đức, lối sống. Vì vậy, để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập các môn học quân sự đòi hỏi đội ngũ giảng viên phải thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực sư phạm một cách toàn diện, có chiều sâu.

Thông qua các đợt tập huấn của Nhà trường, khoa và bộ môn thông nhất những vấn đề về lý luận và thực tiễn huấn luyện, trong đó cần đưa vào thông nhất nội dung về tổ chức, phương pháp ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập làm cơ sở giúp giảng viên nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập đối với nâng cao chất lượng GD-ĐT của Nhà trường, biết vận dụng linh hoạt vào thực tiễn của từng khoa và bộ môn. Thông qua hoạt động phương pháp để bồi dưỡng cho giảng viên về cách thức, phương pháp tổ chức ôn luyện, điều hành thi (kiểm tra), kịp thời rút kinh nghiệm những điểm còn thiếu sót, tồn tại, qua đó giúp cho giảng viên học hỏi lẫn nhau, đóng góp cho nhau để từng bước nâng cao trình độ, kỹ năng sư phạm. Thường xuyên tổ chức tọa đàm, trao đổi rút kinh nghiệm ở bộ môn và hội thảo ở cấp khoa để nâng cao năng lực, trình độ kỹ năng sư phạm cho đội ngũ giảng viên. Đồng thời, nắm chắc các chỉ thị, văn bản hướng dẫn của cấp trên để thực hiện nhiệm vụ tổ chức ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập bảo đảm chặt chẽ, khoa học, thống nhất cao.

III. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, KIỂM TRA GIÁM SÁT, HƯỚNG DẪN CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN, KHOA GIÁO VIÊN

Công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, khoa giáo viên có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động đổi mới nội dung, phương pháp ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(1) (4) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.136.

(2) Ban Chấp hành Trung ương (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

(3) Tô Bá Trọng (2019), Phát huy vai trò của người thầy trong đổi mới giáo dục đào tạo, Tạp chí Tuyên giáo, số tháng 11/2019.

quá học tập cho sinh viên. Quá trình thực hiện đòi hỏi phải phát huy hết quyền hạn, trách nhiệm và sự phối hợp trong tất cả các khâu, các bước, các đối tượng tham gia. Cụ thể:

1. Đổi với cơ quan chuyên môn

Phòng Đào tạo phải bám sát quy chế GD-ĐT của Nhà trường để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát kế hoạch ôn thi (kiểm tra), chấm thi kết thúc học phần, môn học. Khi phát hiện những sai sót, tùy vào tính chất, mức độ của từng sự việc có biện pháp xử lý kịp thời hoặc báo cáo cấp trên xử lý theo đúng phân cấp.

2. Đổi với khoa giáo viên

Thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm chính trị của đội ngũ giảng viên trong khoa về vị trí, vai trò của việc nâng cao chất lượng ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập các môn học quân sự trong quy trình GD-ĐT của Nhà trường. Phát huy dân chủ trong lấy ý kiến đóng góp của giảng viên vào công tác quản lý, xây dựng chương trình môn học; biên soạn đề, đáp án thi (kiểm tra); tổ chức, điều hành coi, chấm thi; công tác bảo đảm cơ sở vật chất... nhằm nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và thực hành thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập các môn học quân sự.

Đổi mới công tác quản lý, điều hành trong khoa, bộ môn về phân công cán bộ, giảng viên làm nhiệm vụ hướng dẫn ôn, coi và chấm thi (kiểm tra). Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc quy chế GD-ĐT, các văn bản hướng dẫn của cơ quan chức năng, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến việc tổ chức ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng ôn luyện; giám sát chặt chẽ hoạt động của giảng viên; tổ chức coi, chấm thi (kiểm tra) chặt chẽ bảo đảm an toàn tuyệt đối về con người và VKTB. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Nhà trường rà soát, điều chỉnh chương trình, kế hoạch ôn, thi (kiểm tra) hợp lý trong từng học kỳ, năm học. Từ thực tiễn hoạt động tổ chức, điều hành thi (kiểm tra), kịp thời có những đề xuất, kiến nghị với cơ quan chức năng chức năng, Ban Giám hiệu Nhà trường để có biện pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng ôn, thi (kiểm tra), đánh giá kết quả học tập các môn học quân sự.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng bộ quân đội (2020), Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ quân đội lần thứ XI, Văn phòng QUTW, Hà Nội.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

4. Đảng ủy Trường Đại học Mỏ - Địa chất (2022), Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023, Hà Nội.